

Số: /QĐ-UBND-HC

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đồng Tháp
giai đoạn 2021 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính
phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn
2021 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế làm việc của
Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 ;
- BCĐ CCHC của Chính phủ;
- VPCP (I,II); Bộ Nội vụ;
- Vụ CCHC và Vụ CQĐP thuộc Bộ Nội vụ;
- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- Các cơ quan, ban Đảng Tỉnh;
- Các PCT/UBND Tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể tỉnh;
- Lưu: VT, T (KSTTHC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày tháng 9 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung

Xác định CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột phá, mục tiêu của CCHC tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 – 2030 là tiếp tục tập trung xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ người dân, doanh nghiệp; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện các Chỉ số: CCHC (PAR INDEX), Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), HÀi lòng của cá nhân, tổ chức về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) và Chuyển đổi số cấp tỉnh; qua đó, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh nhanh và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu hằng năm Chỉ số CCHC (PAR INDEX) tăng 5% so với năm trước hoặc nằm trong top 5 của cả nước.
- Phấn đấu hằng năm Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tăng 5 điểm so với năm trước hoặc nằm trong top 5 của cả nước.
- Chỉ số HÀi lòng của cá nhân, tổ chức về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) hằng năm trên 90%.
- Đến năm 2025 tỉnh Đồng Tháp nằm trong top 25 tỉnh, thành phố có Chỉ số chuyển đổi số tốt nhất của cả nước và đến năm 2030 nằm trong top 20 tỉnh, thành phố của cả nước (trường hợp có thứ hạng tốt hơn so với mục tiêu này thì tiếp tục phấn đấu đạt mục tiêu cao hơn).

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU CỤ THỂ CỦA TỪNG NHIỆM VỤ *(kèm theo Phụ lục và Danh mục các Đề án)*

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai CCHC từ UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh đến các sở, cơ quan ngang sở, cơ quan thuộc UBND Tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã

Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực cơ quan tham mưu CCHC của UBND Tỉnh và các cơ quan chủ trì triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của từng lĩnh vực CCHC trong Kế hoạch. Phân công, phối hợp thống nhất, rõ thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung CCHC để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

Thủ trưởng các sở, cơ quan ngang sở, cơ quan thuộc UBND Tỉnh, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình; xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; mỗi cơ quan, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong CCHC.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung CCHC của Đảng, Nhà nước với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với tình hình thực tiễn một cách thường xuyên, liên tục. Tăng cường sự tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Tiếp tục sử dụng các biện pháp thiết thực để phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính, như: Tăng cường lấy ý kiến, khảo sát sự hài lòng của người dân đối với việc xây dựng

thể chế, chính sách, đánh giá ý thức, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước... Tiếp tục đưa các nội dung CCHC vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Đồng Tháp.

3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho CCHC

Huy động và bố trí cán bộ, công chức, viên chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Nâng cao năng lực nghiên cứu và công tác tham mưu, đề xuất chỉ đạo của các cơ quan có trách nhiệm giúp UBND Tỉnh và UBND các cấp tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, địa phương.

Ưu tiên bố trí đủ nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ, đưa ra khỏi bộ máy hành chính những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân.

Tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng nhiều biện pháp, như: Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao quyền lợi của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng chính sách lương, thưởng thỏa đáng; đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc; cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có năng lực, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện CCHC.

5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; thường xuyên đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức

Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả CCHC hằng năm của cơ quan, địa phương theo hướng toàn diện, đa chiều, công

khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp bằng nhiều hình thức phù hợp, trên các nội dung quản lý nhà nước như: ban hành cơ chế, chính sách pháp luật; tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công... của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến cá nhân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của các cơ quan hành chính đến UBND Tỉnh và chính quyền các cấp ở địa phương.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, cơ quan ngang sở, cơ quan thuộc UBND Tỉnh, UBND huyện, thành phố trực thuộc tỉnh

a) Thủ trưởng các sở, cơ quan ngang sở, cơ quan thuộc UBND Tỉnh, UBND huyện, thành phố trực thuộc tỉnh căn cứ Kế hoạch này của Tỉnh tiến hành xây dựng Kế hoạch CCHC giai đoạn giai đoạn 2021 – 2025 hoặc cả giai đoạn 2021 – 2030 để tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo về UBND Tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp và báo cáo theo quy định.

b) Lập dự toán kinh phí để thực hiện các kế hoạch, đề án, dự án và nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch của từng giai đoạn, hằng năm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

c) Bảo đảm chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, cơ quan ngang sở được phân công chủ trì thực hiện các đề án, dự án của UBND Tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các sở, cơ quan ngang sở có liên quan tổ chức xây dựng trình UBND Tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện.

3. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch;

b) Chủ trì phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh cụ thể hóa thành Kế hoạch CCHC hằng năm của

Tỉnh; hướng dẫn các sở, cơ quan ngang sở, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch CCHC hằng năm;

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND trong công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; phối hợp với các cơ quan, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch CCHC tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 – 2030; triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ.

d) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định các đề án thí điểm CCHC do các sở, cơ quan ngang sở, UBND các cấp xây dựng trình Chủ tịch UBND Tỉnh.

đ) Hướng dẫn các sở, cơ quan ngang sở, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh xây dựng báo cáo CCHC hằng quý, 6 tháng và hằng năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch.

e) Chủ trì phối hợp các cơ quan có liên quan giúp Chủ tịch UBND Tỉnh triển khai, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện CCHC của các cơ quan, địa phương; trong đó, có các mô hình, cách làm mới về CCHC với mục tiêu xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ Nhân dân.

g) Triển khai thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá CCHC đối với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của Chính phủ và giúp Chủ tịch UBND đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện CCHC đối với các sở, cơ quan ngang sở, UBND huyện, thành phố trực thuộc tỉnh.

h) Chủ trì xây dựng, triển khai thực hiện phương pháp đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

i) Hằng năm, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC ở các sở, cơ quan ngang sở, cơ quan thuộc UBND Tỉnh, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng và tham mưu bảo đảm cơ chế, chính sách thỏa đáng đối với đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC của các cơ quan, địa phương.

k) Đến năm 2025, phối hợp với các cơ quan, địa phương tiến hành sơ kết, đến năm 2029 tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch CCHC của Tỉnh giai đoạn 2021 - 2030.

4. Sở Tư pháp

Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; triển khai vận hành có hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, bảo đảm thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

5. Văn phòng UBND Tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ lĩnh vực cải cách TTHC; cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

b) Chủ trì đôn đốc các cơ quan, địa phương trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh giao theo thời gian thực.

6. Sở Tài chính

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách về đổi mới cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Tham mưu UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh.

b) Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền về bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC trong dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, địa phương theo quy định.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Theo dõi, tham mưu UBND Tỉnh tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN; chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND Tỉnh về bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định

8. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, địa phương triển khai nội dung phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; tham mưu UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND

Tỉnh chỉ đạo các cơ quan, địa phương đẩy mạnh việc thực hiện giải quyết TTHC qua ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và bưu chính công ích.

b) Phát triển, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Tỉnh (trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử của Tỉnh); Trục liên thông dữ liệu tỉnh Đồng Tháp (LGSP); Hệ thống phòng họp không giấy e-cabinet; Hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh; phần mềm theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh giao. Xây dựng, trình Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh và Trung tâm điều hành thông minh; tích hợp hệ thống thông tin báo cáo các cơ quan, địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo UBND Tỉnh.

9. Sở Y tế

Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công; rà soát, làm rõ nội dung quản lý nhà nước về cung cấp dịch vụ y tế. Đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công; phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, làm rõ nội dung quản lý nhà nước về cung cấp dịch vụ giáo dục.

b) Đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; tham mưu, đề xuất UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh chỉ đạo rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp mầm non, phổ thông, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động của ngành theo nội dung Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017, Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh triển khai các quy định về cải cách chính sách tiền lương đối với

người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, chính sách bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; phối hợp với Sở Nội vụ triển khai cải cách chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức; rà soát, làm rõ nội dung quản lý nhà nước về cung cấp dịch vụ giáo dục nghề nghiệp. Đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

12. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và cơ chế tự chủ của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

13. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thực hiện rà soát các cơ chế, chính sách xã hội hóa hiện hành, phối hợp với Sở Tài chính và cơ quan, địa phương đề xuất, tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch phù hợp với điều kiện của Tỉnh. Xây dựng trình Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch.

14. Công an Tỉnh

Chủ trì triển khai, vận hành, khai thác và cập nhật có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân. Chủ trì quản lý xác thực và định danh điện tử qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua Hệ thống do Bộ Công an xây dựng; nghiên cứu, đề xuất đổi mới công tác quản lý cư trú theo hướng hiện đại với lộ trình, bước đi phù hợp.

15. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Tỉnh

Nghiên cứu, đổi mới công tác kiểm soát xuất, nhập cảnh, tiến tới kiểm soát tự động, thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử tạo thuận lợi cho các hoạt động xuất, nhập cảnh qua các cửa khẩu do Tỉnh quản lý.

16. Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp, Báo Đồng Tháp, Cổng Thông tin điện tử Đồng Tháp, Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh

Cập nhật thường xuyên, kịp thời và chất lượng các bài viết, tin tức về CCHC để tuyên truyền và tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp,

các cơ quan, tổ chức về CCHC của các sở, cơ quan ngang sở, cơ quan thuộc UBND Tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Các sở, cơ quan ngang sở, cơ quan thuộc UBND Tỉnh và UBND huyện, thành phố trực thuộc tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm được cấp có thẩm quyền giao.

3. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai Kế hoạch./.